

Bản án số: 65/2020/HS-ST  
Ngày: 14/05/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHỔ YÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN**

**- Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Hải Chiề

*Các hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Nguyễn Thanh Tùng  
2. Bà Vũ Thị Luyến

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Trần Anh Tuấn- Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:** Bà Lê Phương Thùy - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 14/05/2020, tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số: 53/2020/TLST-HS ngày 08/04/2020; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2020/QĐXXST-HS ngày 29/04/2020 đối với bị cáo:

**Trần Văn Gi** (tên gọi khác: không), sinh năm 1990.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: xóm Xuân Đào, xã Đào Xá, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn N và bà Dương Thị Ng; có vợ NguyễnThị Thanh T, sinh năm 1992, vợ chồng có 02 con chung, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/01/2020 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên. Có mặt.

*\* Người làm chứng:*

1. anh Trần Xuân Đ, sinh năm: 1960; Trú tại: xóm Hắng, xã Hồng Tiến, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Vắng mặt.

2. anh Dương Anh V, sinh năm: 1983; Trú tại: xóm Hắng, xã Hồng Tiến, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 00 phút ngày 13/01/2020, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân về việc có 01 (một) đối tượng nam giới hiện đang ở Nhà nghỉ 1983 thuộc xóm Hắng, xã Hồng Tiến, có biểu hiện nghi vấn tàng trữ trái phép chất ma túy. Công an xã Hồng Tiến đã đến nhà nghỉ 1983 để xác minh, quá trình kiểm tra, phát hiện và thu giữ tại túi áo khoác phía trước bên trái Gi đang mặc 01 (một) lọ nhựa hình trụ tròn, được quấn kín bên ngoài bằng băng dính màu đen, bên trong lọ nhựa có 06 (sáu) gói giấy màu trắng, bên trong mỗi gói giấy màu trắng đều có chứa chất bột màu trắng đục; tại vị trí trong cặp quần lót Gi đang mặc có 05 (năm) gói giấy màu vàng, bên trong mỗi gói giấy có chứa chất bột màu trắng đục. Kiểm tra trong ví của Gi, phát hiện có 17 (mười bảy) mảnh giấy nhỏ, có một mặt màu trắng, một mặt màu vàng và số tiền 861.000đ (tám trăm sáu mươi một nghìn đồng). Theo Gi khai nhận toàn bộ số chất bột màu trắng đục trên là ma túy loại Heroine của Gi, Gi mua để sử dụng cho bản thân. Ngoài ra còn tạm giữ của Gi 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia X1-01 màu đen, đã qua sử dụng và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen, đã qua sử dụng và 01 (một) chiếc quần lót màu xám, viền quần có chữ AGUYN, đã qua sử dụng.

Công an xã Hồng Tiến đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả phạm phong toàn bộ số vật chứng thu giữ, chuyển hồ sơ vụ án cùng vật chứng và đối tượng về Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Phổ Yên để giải quyết theo thẩm quyền.

Cùng ngày ngày 13/01/2020, tại phòng PC09, Công an tỉnh Thái Nguyên, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phổ Yên tiến hành cân trọng lượng số chất bột màu trắng đục thu giữ của Trần Văn Gi, kết quả: số chất bột màu trắng đục chứa trong 05 (năm) gói giấy màu vàng có khối lượng là **0,250 gam**; số chất bột màu trắng đục chứa trong 06 (sáu) gói giấy màu trắng đựng trong 01 (một) lọ nhựa hình trụ tròn, được quấn kín bên ngoài bằng băng dính màu đen, có khối lượng là **0,198 gam**. Lấy toàn bộ số chất bột màu trắng đục niêm phong ký hiệu M1, M2 gửi giám định

Tại bản kết luận giám định 328 ngày 17/01/2020 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận: *Chất rắn màu trắng đục thu giữ của Trần Văn Gi là chất ma túy, loại Heroin, có tổng khối lượng là: 0,448 gam*

Quá trình điều tra xác định: Do bản thân nghiện ma túy nên khoảng 11 giờ ngày 11/01/2020, Gi gặp một người nam giới (Gi không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người đó) tại khu vực cầu vượt đường Quốc lộ 3 mới thuộc xóm Mãn Chiêm, xã Hồng Tiến, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên, Gi hỏi mua ma túy loại Heroine của người nam giới này. Người nam giới đồng ý và hẹn Gi đến 17 giờ 30 phút ngày hôm sau (12/01/2020) hai người gặp nhau tại khu vực cầu vượt nêu trên để giao ma túy. Chiều ngày 12/01/2020, Gi đến gặp người nam giới và mua của người đó 11 (mười một) gói ma túy loại Heroine với giá

600.000đ (sáu trăm nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy, Gi cất giấu vào trong người và đi đến Nhà nghỉ 1983 tại xóm Hắng, xã Hồng Tiến, thị xã Phổ Yên để nghỉ. Đến khoảng 10 giờ sáng ngày 13/01/2020, khi Gi đang ở Nhà nghỉ 1983 thì lực lượng Công an xã Hồng Tiến đến kiểm tra, phát hiện và thu giữ toàn bộ số ma túy như đã nêu ở trên.

Tại bản cáo trạng số 68/CT-VKSPY ngày 06/04/2020, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Trần Văn Gi về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với vật chứng đã bị thu giữ.

Kết thúc phần thẩm vấn, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Văn Gi phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Trần Văn Gi mức án tù **24-30** tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng của vụ án: Đề nghị tịch tịch thu tiêu huỷ số ma túy thu giữ còn lại sau giám định của bị cáo và vỏ bao gói kèm theo; 01 quần lot màu xám đã qua sử dụng.

-Trả lại bị cáo 02 chiếc điện thoại do xác định không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

- Đối với số tiền 861.000đ (tám trăm sáu mươi một nghìn đồng) tạm giữ của bị cáo xác định không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại cho bị cáo quản lý, sử dụng.

Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo thuộc diện hộ nghèo do vậy căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Trần Văn Gi. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Trong phần tranh luận, bị cáo thừa nhận nội dung truy tố là đúng. Lời nói sau cùng, bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Phổ Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ

quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

Những người làm chứng đã được triệu tập hợp lệ đến phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do, kiểm sát viên, bị cáo đề nghị HĐXX tiếp tục xét xử vắng mặt những người chứng kiến. Xét việc những người chứng kiến vắng mặt nhưng trong hồ sơ đã có lời khai của họ nên sự vắng mặt họ không gây trở ngại cho quá trình xét xử. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự xét xử vắng mặt họ theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội: Lời khai nhận của bị cáo là hoàn toàn khách quan, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Hồi 10 giờ 00 phút ngày 13/01/2020, tại Nhà nghỉ 1983 thuộc xóm Hắng, xã Hồng Tiến, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên, Trần Văn Gi đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,448 gam Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị lực lượng Công an xã Hồng Tiến, thị xã Phổ Yên phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Hành vi, ý thức của bị cáo Trần Văn Gi đã thỏa mãn đầy đủ các yếu tố cấu thành của tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng số 68/CT-VKSPY ngày 06/04/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản viện dẫn nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Nội dung điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249 quy định:

*“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:.....*

*c. Heroine .... Methamphetamine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;...*

*5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.”.*

[3] Xét tính chất vụ án: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây mất trật tự, an ninh tại địa phương. Do đó việc đưa ra xét xử đối với bị cáo là cần thiết để răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Xét các yếu tố về nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Về nhân thân: Bị cáo được gia đình nuôi ăn học đến hết lớp 12/12 thì nghỉ học ở nhà lao động, do không chịu tu dưỡng, rèn luyện bản thân mắc nghiện ma túy đã dẫn bị cáo đến con đường phạm tội.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn

hồi cải về hành vi phạm tội của mình, do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[5] Khi lượng hình Hội đồng xét xử thấy: Trong thời gian gần đây tệ nạn ma túy ngày càng gia tăng và diễn biến phức tạp, để đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn, đồng thời nhằm đấu tranh phòng chống tội phạm cần buộc bị cáo cách ly khỏi đời sống một thời gian nhất định nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Mức án mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi của bị cáo cũng như nhân thân của bị cáo nên được chấp nhận.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định, mục đích mua ma túy về sử dụng không có mục đích mua, bán nên miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ghi Bộ Công an – Viện khoa học hình sự 328/C09(TT2) mẫu vật hoàn trả sau giám định; 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu M ghi 1 mảnh giấy nhó có một mặt màu vàng, một mặt màu trắng; 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu N ghi vỏ bao lưu kho; 01 túi niêm phong mã số NS3A 077454 ghi 01 chiếc quần lót màu xám, viền quần lót có chữ AGUYN, đã qua sử dụng.

+ Trả lại bị cáo: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia X1-01 màu đen Imel1: 354625/05/153446/5, Imel 2:354625/05/153447/3; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen có số Imel1: 354493097110919; Imel2:35449509210919 đã qua sử dụng.

+ Đối với số tiền 861.000đ (tám trăm sáu mươi một nghìn đồng) tạm giữ của bị cáo khi bắt quả tang xác định không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Gi.

Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định.

Về nguồn gốc số ma túy thu giữ của Gi, theo Gi khai mua của một người nam giới tại khu vực cầu vượt đường Quốc lộ 3 mới thuộc xóm Mãn Chiêm, xã Hồng Tiến, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Gi không biết tên, tuổi và địa chỉ cụ thể của người này nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ, nếu có căn cứ sẽ xử lý trong vụ án khác.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự.

**Tuyên bố:** Bị cáo Trần Văn Gi phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

1. Hình phạt chính: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt: Bị cáo Trần Văn Gi 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/01/2020.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Quyết định tạm giam bị cáo Trần Văn Gi 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ghi Bộ Công an – Viện khoa học hình sự 328/C09(TT2) mẫu vật hoàn trả sau giám định; 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu M ghi 1 mảnh giấy nhó có một mặt màu vàng, một mặt màu trắng; 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu N ghi vỏ bao lưư kho; 01 túi niêm phong mã số NS3A 077454 ghi 01 chiếc quần lót màu xám, viền quần lót có chữ AGUYN, đã qua sử dụng.

+ Trả lại bị cáo: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia X1-01 màu đen Imel1: 354625/05/153446/5, Imel 2:354625/05/153447/3; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen có số Imel1: 354493097110919; Imel2:35449509210919 đã qua sử dụng.

- Trả lại bị cáo số tiền 861.000đ (tám trăm sáu mươi một nghìn đồng) tạm giữ của bị cáo xác định không liên quan đến hành vi phạm tội .

*(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thị xã Phổ Yên và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phổ Yên ngày 04/05/2020 và Ủy nhiệm chi chuyển tiền số 93 ngày 06/05/2020 ).*

4. Về án phí: Bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Trần Văn Gi

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015. Bị cáo Trần Văn Gi có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND thị xã Phổ Yên;
- Công an thị xã Phổ Yên;
- Chi cục THADS thị xã Phổ Yên;
- Bị cáo;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Hải Chiều**